

Bản án số: 44/2020/HS-ST
Ngày 10.9.2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU- TP. ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Hồng Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Dũng**

2. Bà **Nguyễn Thị Thanh Bình**

Thư ký phiên tòa: Ông **Khuất Duy Toàn** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Huỳnh Mạnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Hoàng P - Sinh ngày 12 tháng 5 năm 1994, tại tỉnh Bến Tre; Nơi ĐKNKTT: Ấp 7, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: Tổ Khu phố Ngân Câu, phường Điện N, thị xã Điện B **Trần Hoàng Phúc**, tỉnh Quảng Nam. Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn G (sinh năm 1972), con bà: Nguyễn Thị B (Sinh năm 1975); Gia đình có hai anh em. Bị cáo là con thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

*** Người bị hại:** Ông **Nguyễn Tấn V** - Sinh năm 1960 (chết ngày 22.11.2019).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Võ Thị M - Sinh năm 1966 (là vợ ông Vinh), bà Nguyễn Thị Kim H – Sinh năm 1984, ông Nguyễn Tấn L – Sinh năm 1989 và Nguyễn Tấn H1 – Sinh năm 1991 (là các con của ông Vinh); Cùng trú tại : Tổ 46, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Bà Mười, bà Hiền, ông Lượng ủy quyền cho ông **Nguyễn Tấn H1** tham gia tố tụng. (Theo giấy ủy quyền lập ngày 04.12.2019 tại Ủy ban nhân dân phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng). (Có mặt).

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà **Nguyễn Thị Kim H** – Sinh năm 1984; Nơi cư trú: Tổ 46, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h00' ngày 22/11/2019, sau khi uống bia ở nhà bạn tại xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng, Trần Hoàng P (Có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô BKS 71B3-841.58 đi lên khu vực Nam Ô, quận Liên Chiểu để mua cá. Đến khoảng 20h50' cùng ngày, P điều khiển xe mô tô lưu thông trên làn đường giữa (làn dành cho xe ô tô và xe mô tô) của đường Nguyễn Lương Bằng theo Đà Nẵng - Huế với tốc độ khoảng 50km/h (theo lời khai của P). Khi đi đến đoạn đường trước trước số nhà 810 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, đoạn đường này có dải phân cách mở (để cho xe quay đầu) và có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường nhưng Phúc không giảm tốc độ và Phúc phát hiện phía trước đầu xe khoảng 10m có xe mô tô BKS 43L1-0525 do ông Nguyễn Tấn V điều khiển đi chậm ngược chiều và chéo qua đường (tương ứng góc 45^0 , ông Vinh không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) nên Phúc điều khiển xe đi ra làn đường giáp dải phân cách (làn đường dành cho xe ô tô) và lúc này ông Vinh đã điều khiển xe mô tô đi đến sát dải phân cách mở gần cuối làn đường dành cho xe ô tô nên Ph tránh không kịp dẫn đến bánh trước xe mô 71B3-841.58 do Phúc điều khiển tông vào gác chân trước bên trái xe mô tô 43L1-0525 và đẩy xe mô tô 43L1-0525 đi một đoạn khoảng 11m, làm cho hai xe mô tô cùng với ông V và P bị ngã xuống đường. Hậu quả: ông Nguyễn Tấn V tử vong tại chỗ, P bị gãy bàn tay trái và đến Công an phường Hòa Hiệp Nam trình báo vụ việc rồi được người dân đưa đi bệnh viện cấp cứu. Quá trình điều tra, Trần Hoàng P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Theo Kết luận giám định số: 149/GĐ-PY ngày 27/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng, kết luận: Nguyên nhân tử vong của Nguyễn Tấn V là đa chấn thương.

Theo biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 22/11/2019 của Công an quận Liên Chiểu thể hiện: Nồng độ trong khí thở của Trần Hoàng P là 0,578mg/1lít.

*** Khám nghiệm hiện trường thể hiện:**

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường trước nhà số 810 đường Nguyễn Lương Bằng của phần đường hướng Đà Nẵng - Huế. Đường Nguyễn Lương Bằng là đường đôi, có hai chiều xe chạy riêng biệt; ở giữa đường có dải phân cách cố định rộng 2m, chia đường thành hai phần đường bằng nhau, mỗi phần đường rộng 10,5m và có ba làn đường xe chạy, được ngăn cách bằng vạch kẻ đường sơn màu trắng đứt khúc, mỗi làn đường rộng 3,5m; mặt đường trải bê tông nhựa bằng phẳng và thẳng, tầm nhìn không bị che khuất.

Điểm mốc là đầu dải phân cách cố định hướng Huế (*dải phân cách mở để cho xe quay đầu*). Lấy mép dải phân cách cố định bên phải làm mép chuẩn (*theo hướng Đà Nẵng ra Huế*). Các dấu vết tại hiện trường được đánh số thứ tự từ 1 đến 7, tiến hành khám nghiệm hiện trường ghi nhận như sau:

- Vết cày dài 1m, có hướng từ Đà Nẵng ra Huế, đầu vết cày cách mép chuẩn là 2m, đầu vết cày kéo trực tiếp đến đầu điểm mốc là 3,9m và kéo vuông góc là 2m. (Ký hiệu số 1).

- Vết máu, cơ và thịt có kích thước (50 x 40)cm vết cách mép chuẩn là 2m, tâm vết cách đầu vết số 1 là 1m. (Ký hiệu số 2).

- Vết cày dài 4,5m, có hướng từ Đà Nẵng ra Huế, đầu vết cách mép chuẩn là 1,65m, cuối vết là vị trí gác để chân trước bên trái của xe mô tô biển số 43L1-0525. (Ký hiệu số 3).

- Vết cày dài 3,15m, có hướng từ Đà Nẵng ra Huế, đầu vết cách mép chuẩn là 3m và cách đầu vết số 1 là 3,8m, cuối vết là vị trí gác để chân trước bên trái của xe mô tô biển số 71B3-84158. (Ký hiệu số 4)

- Xe mô tô biển số 71B3-84158 ngã về bên trái và đầu xe quay về hướng Đà Nẵng, trục lớp trước cách mép chuẩn là 1,7m, trục lớp sau cách mép chuẩn là 2,2m và cách trục lớp trước xe mô tô biển số 43L1-0525 là 1,4m. (Ký hiệu số 5).

- Xe mô tô biển số 43L1-0525 ngã về bên trái và đầu xe quay về hướng Huế, trục lớp trước cách mép chuẩn là 1,05m và trục lớp sau cách mép chuẩn là 0,4m. (Ký hiệu số 6).

- Nạn nhân là nam giới nằm ở tư thế ngửa trên đường và đầu quay về hướng Huế, đầu nạn nhân cách mép chuẩn là 0,6m, chân nạn nhân cách mép chuẩn là 0,45m và cách trục lớp trước xe mô tô biển số 43L1-0525 là 1,2m. (Ký hiệu số 7).

*** Khám nghiệm các phương tiện liên quan thể hiện:**

- Trên xe mô tô biển số 71B3-84158:

Vết 1: Vết trầy xước su, lún cong niềng kèm bám dính chất lạ màu nâu tại ½ mặt lặn bên trái của bánh trước, tâm vết cách van hơi của bánh xe theo hướng ngược chiều kim đồng hồ 10cm, kích thước (15 x 3)cm. Vết có chiều hướng từ ngoài vào tâm bánh xe, cùng chiều kim đồng hồ.

Vết cong lệch hệ thống phuộc giảm sóc trước, chiều hướng từ trước về sau.

Vết 2: Vết trầy xước mất sơn màu đen, bám dính chất lạ màu nâu tại mặt trước và trên thân tay thắng bên trái, cao cách mặt đất 100cm. Vết có dạng không liên tục trong diện (5 x 5)cm. Vết có chiều hướng từ trước về sau.

Vết 3: Các vết bào mòn su, kim loại tại mặt trước ngoài đầu tay cầm lái và đế gắn gương chiếu hậu bên trái. Các vết trầy xước, nứt vỡ mất nhựa tại các bộ phận dọc theo thân bên trái xe, gồm: Toàn bộ yếm chắn gió, đầu gác chân trước, mặt ngoài ốp nhựa phía dưới yên xe. Các vết có chiều hướng từ trước về sau, xuống dưới.

Vết 4: Các vết trầy xước sơn, su và kim loại tại dọc theo các bộ phận bên phải xe, gồm: Đầu tay thắng, đầu tay cầm lái, cạnh ngoài bàn đạp thắng, đầu gác chân trước. Các vết có chiều hướng từ trước về sau.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe bị hư hỏng nặng do tai nạn giao thông nên không kiểm tra được hệ thống an toàn của phương tiện.

- Trên xe mô tô 43L1-0525:

Vết 1: Các vết nứt gãy mất gác chân bên trái, cong và trầy xước lớp gỉ sắt màu nâu tại $\frac{1}{2}$ thân sau của cần số. Vết nứt vỡ nhựa kèm bám dính chất màu đen tại ốp nhựa bọc đầu giá đỡ gác chân sau bên trái, điểm thấp nhất cách mặt đất 30cm. Các vết có dạng không liên tục, nằm trong diện (10 x 5)cm. Các vết có chiều hướng từ trước về sau, từ trái sang phải.

Vết 2: Vết trầy xước mất lớp gỉ sắt màu nâu, bám dính chất lạ màu đen tại mặt trước- ngoài đầu tay cầm lái bên trái, cao cách mặt đất 101cm, kích thước (2 x 0,5)cm. Vết có chiều hướng từ trước về sau.

Vết 3: Các vết trầy xước, nứt nhựa, cong gập tại các bộ phận bên trái xe, gồm: Yếm chắn gió và mặt ngoài ốp nhựa bên trái, gác chân sau. Các vết có chiều hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. Mất hoàn toàn yên xe.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Xe bị hư hỏng nặng do tai nạn giao thông nên không kiểm tra được hệ thống an toàn kỹ thuật.

- Theo Kết luận giám định dấu vết cơ học số: 99/GĐ-PY ngày 27/17/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Đà Nẵng, kết luận:

+ Vết 1 trên xe mô tô biển số 71B3-84158 hình thành do bánh trước của xe này va chạm với gác chân trước bên trái, cần số và giá đỡ gác chân sau của xe mô tô biển số 43L1-0525, tạo nên vết 1 tương ứng trên xe mô tô biển số 43L1-0525.

+ Vết 2 trên xe mô tô biển số 71B3-84158 hình thành do sau khi va chạm tạo ra vết 1, xe này tiếp tục di chuyển tiến, thân tay thắng bên trái của xe va chạm với đầu tay cầm lái bên trái của xe mô tô biển số 43L1-0525, tạo nên vết 2 tương ứng trên xe mô tô biển số 43L1-0525.

Các vết 3, vết 4 trên xe mô tô biển số 71B3-84158 và vết 3 trên xe mô tô biển số 43L1-0525 hình thành không do va chạm trực tiếp giữa hai phương tiện tạo nên.

*** Tang vật thu giữ giữ:**

01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS 71B3-841.58 (Trần Hoàng Phúc đứng tên chủ sở hữu); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 43L1-0525(xe này do chị Nguyễn Thị Kim Hiền, SN 06/9/2984, trú tại tổ 46, P. Hòa Hiệp Nam, Q. Liên Chiểu - con gái ông Vinh đứng tên chủ sở hữu); 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đối với xe mô tô 71B3-841.58 và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số: AX 903259, do Sở Giao thông - Vận tải TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 12/12/2012, ghi tên Trần Hoàng Phúc.

Ngày 10/02/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số: 07/CSĐT, trả lại cho Trần Hoàng Phúc 01 xe mô tô BKS 71B3-841.53, 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy đối với xe mô tô 71B3-841.53 và

tra cho chị Nguyễn Thị Kim Hiền 01 xe mô tô BKS 43L1-0525. Ngày 20/02/2020 và ngày 12/5/2020, chị Hiền và Phúc đã nhận lại tài sản và giấy tờ liên quan.

*** Về dân sự:** Trần Hoàng P đã bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Tấn V 60.000.000đ tiền chi phí mai táng. Đại diện hợp pháp gia đình nạn nhân Nguyễn Tấn V là anh Nguyễn Tấn H1 (*con ruột nạn nhân*) có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho Phúc đối với vụ tai nạn giao thông trên.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKS, ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Hoàng P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trần Hoàng P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời đề nghị HĐXX: Áp dụng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoàng P từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng. Tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 10.9.2020.

Về trách nhiệm dân sự: Hai bên đã tự thỏa thuận bồi thường xong, đại diện bị hại không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên trả lại cho Trần Hoàng P 01 giấy phép lái xe hạng A1 số AX 903259 do Sở Giao thông - Vận tải TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 12/12/2012 mang tên Trần Hoàng P.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hoàng P đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, người đại diện hợp pháp cho bị hại (ông Nguyễn Tấn H1) không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin lỗi gia đình người bị hại, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin HĐXX xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và đại diện gia đình người bị hại và người có quyền và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Kim H vắng mặt, nhưng trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ lời khai, xét thấy sự vắng

mặt của người có quyền và nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vắng mặt người có quyền và nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu liên quan đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Liên Chiểu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 20h50' ngày 22/11/2019, Trần Hoàng P sau khi uống bia trong người có nồng độ cồn là 0,578mg/1 lít điều khiển xe mô tô BKS 71B3-841.58 lưu thông trên đường Nguyễn Lương Bằng, P. Hòa Hiệp Nam, Q. Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng (*theo hướng Đà Nẵng - Huế*), khi đi đến trước số nhà 810 Nguyễn Lương Bằng (*đoạn đường có dải phân cách mở để cho xe quay đầu và có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ qua đường*) do thiếu quan sát và không giảm tốc độ nên khi khoảng cách còn khoảng 10m, P phát hiện ông Nguyễn Tấn V đang điều khiển mô tô BKS 43L1-0525 đi chậm ngược chiều và chéo (*một góc 45⁰*) sang đường, Phúc không giảm tốc độ và điều khiển xe đi ra làn đường giáp dải phân cách (*làn đường dành cho xe ô tô*) và lúc này ông V đã điều khiển xe mô tô đi đến sát dải phân cách mở gần cuối làn đường dành cho xe ô tô nên Phúc tránh không kịp nên đã tông và đẩy xe mô tô 43L1-0525 đi một đoạn khoảng 11m, làm cho hai chiếc xe mô tô cùng với ông Vinh và Phúc bị ngã xuống đường. Hậu quả: ông Nguyễn Tấn V bị tử vong tại chỗ và P bị thương.

Hành vi của Trần Hoàng P đã vi phạm vào các khoản 8, 23 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 và khoản 5 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải là nguyên nhân trực tiếp gây nên tai nạn giao thông làm ông Nguyễn Tấn V chết tại chỗ. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây thiệt hại tính mạng của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó, đủ cơ sở kết luận, bị cáo Trần Hoàng P phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự theo Cáo trạng số 53/CT-VKS, ngày 18 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hoàng P thì thấy:

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân có giấy phép lái xe và có kiến thức về Luật giao thông đường bộ. Tuy nhiên, khi tham gia giao thông bị cáo đã không chấp hành luật giao thông đường bộ, cụ thể bị cáo P điều khiển xe thiếu quan sát không giảm tốc độ, đi không đúng làn đường và trong máu có nồng độ cồn 0,578mg/1 lít (*vượt quá mức cho phép 0,25mg/1 lít khí thở*) là vi phạm khoản 8 Điều 8; Khoản 1 Điều 9 và khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 dẫn đến xe mô tô của bị cáo tông vào xe mô tô 43L1 - 0525 do ông Nguyễn Tấn V điều khiển đang lưu thông trên đường. Hậu quả, ông V tử vong. Bị hại ông Nguyễn Tấn V cũng

có lỗi khi tham gia giao thông khi không có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định và thiếu quan sát, đi không đúng làn đường là vi phạm khoản 1 Điều 8 và Điều 9 Luật Giao thông đường bộ.

Hành vi của bị cáo không những gây ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng của ông Vinh mà còn thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự an toàn giao thông. Do đó, cần áp dụng một hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình người bị hại với tổng số tiền là 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*). Đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại đã nhận tiền và có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn; Bản thân bị cáo có thời gian tham gia lính nghĩa vụ Công an; Gia đình có công Cách mạng (bà nội là Nguyễn Thị C là bà mẹ Việt Nam Anh hùng); Đồng thời, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn này có một phần lỗi của người bị hại, ông Nguyễn Tấn V tham gia giao thông khi không có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định và thiếu quan sát, đi không đúng làn đường là vi phạm khoản 1 Điều 8 và Điều 9 Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, là sinh viên Đại học, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu, không có tiền án tiền sự; Đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn này có một phần lỗi của người bị hại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS, nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cần giao về cho chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý giáo dục cũng đủ sức răn đe như đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đề nghị hạ khung hình phạt cho bị cáo theo khoản 1 Điều 54 và áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại tổng số tiền là 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*). Đại diện hợp pháp của gia đình bị hại là anh Nguyễn Tấn H1 đã nhận tiền và không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô biển số 71B3-841.53; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Trần Hoàng P. Ngày 10.02.2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số 07/CSĐT trả lại cho Trần Hoàng P là phù hợp.

- Đối với xe mô tô BKS 43L1-0525 do bà Nguyễn Thị Kim H đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Đêm 22.11.2019 ông Nguyễn Tấn V tự ý lấy xe mô tô nói trên sử dụng và xảy ra tai nạn. Xét thấy, bà H không có lỗi trong vụ việc này. Do đó, ngày 10.02.2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số 07/CSĐT trả lại cho bà H là phù hợp.

- Đối với 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số: AX 903259, do Sở Giao thông - Vận tải TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 12/12/2012, ghi tên Trần Hoàng P, Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Hoàng P phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Hoàng P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Căn cứ vào: Điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng P 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 10.9.2020.

Giao bị cáo Trần Hoàng P về Ủy ban nhân dân phường Điện N, thị xã Điện B, tỉnh Quảng Nam nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Trần Hoàng P thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Trần Hoàng P cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Trần Hoàng P phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên:

- Trả lại 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số: AX 903259, do Sở Giao thông - Vận tải TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 12/12/2012, ghi tên Trần Hoàng Phúc. (*Giấy phép lái xe do Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu tạm giữ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23.6.2020*).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo Trần Hoàng Phúc phải chịu 200.000đ án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng;
- Viện KSND quận Liên chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- Trại giam Công an TP Đà Nẵng;
- Sở tư pháp Tp Đà Nẵng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hồng Thủy

